TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ V
TỈNH N

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 199/2023/HS-ST
Ngày: 27/06/2023

NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Khánh T

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu B, bà Trần Thị H

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Quang B - Thư ký Tòa án TP V.

- Đại diệnViện kiểm sát nhân dân thành phố V tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Đ - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 27/06/2023 tại trụ sở UBND phường Lê Lợi, TP V, tỉnh N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 183/2023/TLST-HS ngày 05/6/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 244/QĐXXST-HS ngày 12/6/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Tuấn A** - Sinh ngày 23/3/1985 tại huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình; Nơi cư trú: Khối 9, phường Trường Thi, TP V, tỉnh N; Chỗ ở: Xóm 4, xã Nam A, huyện Nam Đ, tỉnh N; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con «ng Nguyễn Xuân H và bà Đỗ Thị D; Vợ: Phạm Thị T, sinh năm 1987; Con: có 02 con (lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2013); Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/04/2023 đến nay - có mặt tại phiên tòa.

Néi dung vô ¸n:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 06/04/2023, Nguyễn Tuấn A đang ở khách sạn Century, số 75 đường Lê Hoàn, phường Hưng Phúc, TP V, tỉnh N do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Tuấn A gọi điện thoại cho một người phụ nữ tên Thương (không rõ lai lịch địa chỉ) qua số điện thoại 0984621619 hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá, Thương đồng ý và nói Tuấn A chuyển khoản tiền mua ma túy cho Thương qua số tài khoản 010100114147 mang tên Trần Thị Thương của Ngân hàng Vietcombank. Sau đó Tuấn A sử dụng điện thoại chuyển từ tài khoản của mình vào tài khoản của Thương số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng). Trong đó có 300.000 đồng tiền mua ma túy và 200.000 đồng là tiền Tuấn A chuyển trả nợ cho Thương. Sau khi nhận được tiền, Thương nói Tuấn A đi ra khu vực bờ hồ Thủy Tạ (gần bến xe V cũ)

lấy ma túy. Tuấn A bắt xe taxi đi ra gần hồ Thủy Tạ thì xuống đi bộ lại gần bờ hồ tìm thấy 01 (một) gói ma túy ở gần lan can, Tuấn A nhặt lên cầm trong tay và quay lại xe taxi đi về khách sạn Century để sử dụng. Khi Tuấn A đang đi bộ tại sảnh khách sạn Century thì bị tổ công tác Phòng cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh N kiểm tra, phát hiện thu giữ của Nguyễn Tuấn A 01 (một) gói Polyetylen màu trắng, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (nghi là ma túy đá); 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Vivo màu xA đậm, bên trong có gắn sim số 0932379962 (đã qua sử dụng). Sau đó, tổ công tác đã dẫn giải Nguyễn Tuấn A về trụ sở Phòng cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh N lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng.

Tại Kết luận giám định số 422/KTHS(Đ2 - MT) ngày 10/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Tuấn A gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine), có khối lượng là 0,268 gam.

Cáo trạng số 208/CT-VKS-TPV ngày 05/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn A về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP V giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, các điểm s, v khoản 1 điều 51 BLHS xử phạt Nguyễn Tuấn A từ 12 đến 15 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt tiền cho bị cáo. Về vật chứng: Áp dụng điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong vật chứng là ma túy. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màu xA đậm Nguyễn Tuấn A sử dụng làm phương tiện phạm tội hiện có tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự TP V. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tuấn A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, không có ý kiến trA luận gì mà chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được trA tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Tại phiên toà bị cáo Nguyễn Tuấn A khai nhận: Khoảng 20 giờ ngày 06/4/2023 tại khu vực trước sảnh khách sạn Century, số 75 đường Lê Hoàn, phường Hưng Phúc, TP V, tỉnh N, bị cáo có hành vi cất giữ trái phép 01 gói ma túy (Methamphetamine), khối lượng 0,268 gam với mục đích để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Phòng cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh N phát hiện bắt quả tang. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi cất giữ 0,268 gam Methamphetamine để sử dụng mà bị cáo Nguyễn Tuấn A thực hiện đã có đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

[2.2]. Vụ án thuộc loại nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã vi phạm quy định về quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trên địa bàn thành phố V nói riêng và trật tự trị an xã hội nói chung. Mặc dù biết rõ tác hại nhiều mặt do ma túy gây ra và bị nhà nước nghiêm cấm nhưng do ý thức chấp hành pháp luật kém, ăn chơi đua đòi, nghiện ngập ma túy nên bị cáo vẫn ngang nhiên mua ma túy về sử dụng, vì vậy cần phải xử lý nghiêm. Việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết để cải tạo, giáo dục bị cáo và có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên HĐXX xét thấy trước khi phạm tội bị cáo có thời gian phục vụ trong quân đội, có nhiều thành tích, được Chủ tịch nước Cộng hòa XHCN Việt Nam tặng huy chương chiến sỹ vẻ vang, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình.

[2.3]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người bị nghiện ma túy, chưa có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản gì nên miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

[2.4]. Về xử lý vật chứng: Gồm 01 phong bì thư niêm phong vật chứng là ma túy thu giữ của Nguyễn Tuấn A cần tịch thu tiêu hủy. Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xA đậm, bên trong gắn sim số 0932379962 Nguyễn Tuấn A sử dụng làm phương tiện phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Trong vụ án này theo lời khai của Nguyễn Tuấn A còn có người phụ nữ tên Thương đã bán ma túy cho Tuấn A và Tuấn A đã trả tiền mua ma túy thông qua chuyển khoản. Qúa trình điều tra xác định số tài khoản Tuấn A chuyển tiền mua ma túy chủ tài khoản mang tên Trần Thị Thương (sinh năm 1991, trú tại số nhà 31,

đường Ngô Tuân, phường Hưng Bình, TP V, tỉnh N). Tuy nhiên Trần Thị Thương chỉ thừa nhận ngày 06/4/2023, Tuấn A có gọi điện và chuyển tiền cho Thương nhưng số tiền Tuấn A chuyển cho Thương là để trả nợ chứ Thương không thừa nhận việc bán ma túy cho Tuấn A, vì vậy không có căn cứ để xử lý Trần Thị Thương về hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

[2.5]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tuấn A phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; các điểm s, v khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt: Nguyễn Tuấn A 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (07/4/2023).

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư niêm phong vật chứng là ma túy. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xA đậm, bên trong gắn sim số 0932379962 là phương tiện phạm tội. Số vật chứng trên thu giữ của Nguyễn Tuấn A hiện có tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự TP V, có đặc điểm theo phiếu nhập kho số NK2023/214 ngày 27/6/2023.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Tuấn A phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (27/06/2023), bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh N. /.

TM/Héi ®ảng xĐt xö s¬ thÈm
ThÈm ph¸n - Chñ täa phiªn tßa

NguyÔn Kh¸nh T

+ N¬i nhËn:
- C«ng an TP V
- ViÖn KiÓm s¸t TP V
- ViÖn KiÓm s¸t tØnh N
- Chi côc THADS TP V
- Ng-êi tham gia tè tông
- Së T- ph¸p tØnh N
- L-u hå s¬ vô ¸n.